

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 26/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Thủy** và bà **Vũ Thị Xuyên**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Viết Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/6/1963, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 2, khu A, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là Bùi Thị T (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự:

- Ngày 11/10/2018 bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt hành chính về hành vi: “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

- Ngày 20/11/2018 bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt hành chính về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 25/10/2019 bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt hành chính về hành vi: “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm: 1954; Địa chỉ: Tổ 2, khu A, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Những người làm chứng:*

- Anh **Lê Đức H**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Tổ 3, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ 1, khu A, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/10/2021, Nguyễn Văn M đi xe đạp từ nhà ra Quốc lộ 10 hướng thành phố Uông Bí – thành phố Hải Phòng để tìm hoa đu đủ, khi đi M mang theo 01 thanh sắt tự chế màu đen, hình trụ tròn, dài 38cm, đường kính 0,8cm, 01 đầu uốn cong kích thước 17cm, 01 đầu còn lại uốn cong kích thước 3,5cm dùng để hái hoa đu đủ để trong 01 bao dứa. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 2, khu A, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thì nhìn thấy ông Nguyễn Ngọc S (sinh năm 1954, trú tại tổ 2, khu A, phường P, thành phố Uông Bí) đi bộ phía trước cùng chiều. Do cả hai có mâu thuẫn tranh chấp đất từ nhiều năm nay, nên M đạp xe vượt qua ông S rồi dừng xe đạp lại, dùng tay phải cầm lấy bao dứa bên trong có thanh sắt tự chế ở giỏ xe, chạy về phía ông S và vụt nhiều nhất vào đầu và người ông S gây thương tích, ông S vừa chạy vừa giơ chiếc ô đang cầm trên tay ra đỡ và chống trả lại M, được khoảng 10m thì M dừng lại, còn ông S tiếp tục bỏ chạy.

* Tại bản Kết luận giám định số 809/KLGD ngày 09/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh đối với ông Nguyễn Ngọc S, kết luận: thương tích gồm:

- 02 sẹo vết thương phần mềm trán trái; đầu ngoài cung lông mày trái kích thước lần lượt là (3,8x0,3)cm và (1,8x0,3)cm;

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán đỉnh trái có tóc che phủ kích thước (02x0,3)cm;

- Chấn thương vai phải hiện tại không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng;

- Sẹo vết thương phần mềm mặt sau khuỷu tay phải kích thước (01x01)cm.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

Kết luận khác: Các vết thương nêu trên do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Dùng thanh sắt đựng trong bao dứa có đặc điểm như đã mô tả hoàn toàn có thể gây thương tích cho ông Nguyễn Ngọc S.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSUB ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn M khai: do có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai từ trước nên ngày 28/10/2021 khi thấy ông S đang đi bộ trên đường thì bị cáo đã dùng thanh sắt bằng kim loại (bị cáo tự chế để hái hoa đu đủ) đánh nhiều nhất vào đầu và người ông Nguyễn Ngọc S, gây thương tích cho ông S đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố.

Bị hại ông Nguyễn Ngọc S khai: bị cáo M do không đồng ý với chính sách quy hoạch ruộng đất của Nhà nước nên đã có mâu thuẫn với ông S từ năm 2004, do thời điểm đó ông S làm trưởng thôn A, xã P (nay là phường P, thành phố Uông Bí), nên ngày 28/10/2021 khi ông S đang đi bộ trên đường thì bất ngờ bị bị cáo M dùng thanh sắt đánh nhiều nhát vào đầu và người dẫn đến thương tích và phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển Uông Bí. Tại phiên tòa hôm nay ông S đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị cáo M phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 21.005.000đồng. Trong đó:

- Chi phí cho việc cấp cứu, điều trị thương tích là 3.405.000đồng;
- Chi phí bồi thường thiệt hại để phục hồi sức khỏe là 17.600.000đồng.

Những người làm chứng anh Lê Đức H và bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Ngọc S tổng số tiền 21.005.000đồng.

- *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài 38cm, đường kính 0,8cm, 01 đầu uốn cong kích thước 17cm, 01 đầu còn lại uốn cong kích thước 3,5cm; 01 bao tải dừa màu trắng đã qua sử dụng, kích thước (33x52)cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp màu trắng bạc đã qua sử dụng.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 809/21/TgT ngày 09/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/10/2021, tại tổ 2, khu A, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Văn M đã dùng thanh sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu, người ông Nguyễn Ngọc S gây thương tích tổn hại 12% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Cố ý gây thương tích”** quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về hình phạt:

Hình phạt chính:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, từ việc mâu thuẫn trong cuộc sống làng xóm giữa bị cáo với ông S, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho ông S, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư, do đó cần có hình phạt tương xứng với mức độ vi phạm của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

* *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

* *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Ngọc S có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, cụ thể:

- Chi phí cho việc cấp cứu, điều trị thương tích là 3.405.000đồng; Xét các chi phí trên được thể hiện tại các chứng từ, phiếu thu ông S đã giao nộp cho cơ quan điều tra, đây là chi phí thực tế nên chấp nhận.

- Chi phí bồi thường thiệt hại để phục hồi sức khỏe là 17.600.000đồng. Xét bị hại ông Nguyễn Ngọc S là người cao tuổi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%, do đó số tiền để phục hồi sức khỏe mà ông S đưa ra là hợp lý nên cần chấp nhận.

Tổng số tiền ông S yêu cầu bị cáo bồi thường là 21.005.000đồng. Yêu cầu trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 01 thanh kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài 38cm, đường kính 0,8cm, 01 đầu uốn cong kích thước 17cm, 01 đầu còn lại uốn cong kích thước 3,5cm là công

vụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 bao tải dứa màu trắng đã qua sử dụng, kích thước (33x52)cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe đạp màu trắng bạc, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 4 Điều 123; Điều 124 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đối với Nguyễn Văn M cho đến khi đi chấp hành án phạt tù.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn M** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn M 27 (hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài 38cm, đường kính 0,8cm, 01 đầu uốn cong kích thước 17cm, 01 đầu còn lại uốn cong kích thước 3,5cm; 01 bao tải dứa màu trắng đã qua sử dụng, kích thước (33x52)cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 xe đạp màu trắng bạc đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc S tổng số tiền 21.005.000đồng *(Hai mươi một triệu không trăm linh năm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về các biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 4 Điều 123, Điều 124 Bộ luật

tổ tụng hình sự.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn M cho đến khi đi chấp hành án phạt tù.

Tạm hoãn xuất cảnh đối với Nguyễn Văn M cho đến khi đi chấp hành án phạt tù.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000^d (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra - Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà